

TỪ NHU CẦU CÂN BẰNG CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT ĐẾN CÁC MÔ HÌNH QUYỀN TÀI SẢN ĐỐI VỚI DỮ LIỆU

TS ĐÀO TRỌNG KHÔI

Trường Đại học Luật ĐHQGHN
University of Law, Vietnam National University, Hanoi
Email: khoidt@vnu.edu.vn

TS ĐỖ GIANG NAM

Trường Đại học Luật ĐHQGHN
University of Law, Vietnam National University, Hanoi
Email: namdg@vnu.edu.vn

Tóm tắt

Nhận thức được tầm quan trọng của dữ liệu - “dầu mỏ” của nền kinh tế số, Việt Nam đã tiên phong ban hành Luật Dữ liệu năm 2024 với cách tiếp cận đột phá khi trao cho chủ sở hữu dữ liệu một “quyền tài sản theo quy định của pháp luật về dân sự” đối với dữ liệu. Tuy nhiên, nội hàm quyền này chưa được giải thích cụ thể, trong khi đó vẫn tồn tại nhiều thách thức khác đến từ bản chất phức tạp của dữ liệu, những xung đột lợi ích, mâu thuẫn trong thị trường và chuỗi cung ứng dữ liệu, và sự đa dạng của các mô hình quyền tài sản với dữ liệu trên thế giới. Bài viết phân tích các lựa chọn chính sách pháp luật và phân tích hai mô hình lý thuyết có tính đại diện về quyền tài sản với dữ liệu, đồng thời kiến nghị mở rộng thảo luận liên ngành nhằm cụ thể hóa quyền tài sản với dữ liệu theo pháp luật dân sự Việt Nam.

Từ khóa: chính sách, dữ liệu, quyền tài sản, sở hữu, Việt Nam

Abstract

In acknowledgment of the importance of data- the “oil” of the digital economy, Vietnam has pioneered by enacting the 2024 Data Law, which adopts a groundbreaking approach by conferring upon data holders “property rights under civil law” over data. However, its substantive content has yet to be clearly defined and other major challenges remain, stemming from the inherent complex nature of data, conflict of interests within data markets and data supply chains, and the diversity of data property models applied worldwide. This article examines the underlying legal-policy choices and analyzes two representative theoretical models of property rights over data, calling for broader interdisciplinary discussions to concretize the concept of property rights over data under Vietnamese civil law.

Keywords: policy, data, property rights, ownership, Viet Nam

DOI: <https://doi.org/10.70236/khplvn.717>

Ngày nhận bài: 05/12/2025

Ngày duyệt đăng: 10/05/2026

Thế giới đang bước vào một kỷ nguyên mới, nơi dữ liệu được mệnh danh là “dầu mỏ” của nền kinh tế số trong thế kỷ 21.¹ Các quốc gia, từ những cường quốc công nghệ đến các nền kinh tế mới nổi, đều nhận thức sâu sắc rằng việc xây dựng một mô hình pháp lý phù hợp để quản trị và khai thác dữ liệu là chìa khóa để giành lợi thế cạnh tranh. Trong bối cảnh đó, Việt Nam đã ban hành Luật Dữ liệu năm 2024 và Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân (BVĐLCN) năm 2025, đánh dấu những bước tiến nền tảng trong việc hoàn thiện pháp luật về dữ liệu. Đặc biệt Luật Dữ liệu lần đầu tiên thiết lập “quyền của chủ sở hữu dữ liệu đối với dữ liệu”, là một “quyền tài sản theo quy định của pháp luật về dân sự”.² Quy định này chính thức khẳng định sự tồn tại của quyền tài sản với dữ liệu và viện dẫn quy định chung của luật dân sự để xác định phạm vi và nội dung của quyền tài sản đó.

1 European Parliament, “Is data the new oil? Competition issues in the digital economy”, *Briefing Statement*, 2020.

2 Khoản 14, 15 Điều 3 Luật Dữ liệu năm 2024. Mặc dù đã có Nghị định 165/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dữ liệu, tuy nhiên Nghị định này chưa làm rõ khái niệm quan trọng này, cũng như nội hàm của các quyền tài sản được trao cho chủ sở hữu dữ liệu. Xem thêm: Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, tr. 7.

Tuy nhiên, bất chấp những nỗ lực lập pháp kể trên, các tranh luận về bản chất dữ liệu, khả năng coi dữ liệu là tài sản và đặc biệt là việc xây dựng một mô hình pháp lý tối ưu để “tài sản hóa” dữ liệu vẫn chưa ngã ngũ, do chưa có một cách tiếp cận thống nhất trên toàn thế giới cũng như tại Việt Nam.³ Nan đề này không chỉ xuất phát từ sự phức tạp cố hữu của dữ liệu, một trong những đối tượng khó xác định và điều chỉnh nhất của pháp luật tài sản, mà còn do những mâu thuẫn chồng chéo về chính sách, lợi ích giữa các bên liên quan, cùng sự đa dạng của các mô hình pháp luật tài sản đang được áp dụng cho dữ liệu trên thế giới.

Do đó, bài viết này tập trung làm rõ các nhu cầu chính sách khi xây dựng quy chế pháp luật tài sản cho dữ liệu và phân tích các mô hình lý thuyết có tính đại diện về quyền tài sản đối với dữ liệu. Trên cơ sở đó, bài viết sẽ đề xuất một số khuyến nghị định hướng cho pháp luật Việt Nam nhằm thích nghi và tận dụng tối đa giá trị của loại tài nguyên độc đáo này.

1. Dữ liệu và các nhu cầu chính sách khi xây dựng quy chế pháp luật tài sản cho dữ liệu

1.1. Khái niệm và phân loại dữ liệu

Dữ liệu là một trong những đối tượng rất phức tạp với nhiều tranh luận về khái niệm, bản chất và các đặc tính của dữ liệu. Dù còn nhiều tranh cãi, có thể định nghĩa dữ liệu là một (hoặc tập hợp) dấu hiệu đóng vai trò nhất định (quan trọng, có nghĩa) đối với một chủ thể, được ghi vào một vật chứa đựng⁴ (trong não bộ con người, trong bộ nhớ máy tính, được viết trên giấy, phiến đá hoặc các hình thức vật lý khác). Dữ liệu khác với thông tin: dữ liệu là dấu hiệu, hình thức thể hiện (*syntactic*) còn thông tin là ngữ nghĩa nội dung (*semantic*) trích xuất được từ hình thức thể hiện đó.⁵ Dữ liệu có nhiều đặc điểm độc đáo như (i) không bị cạn kiệt (*non-depletable*), cho phép nhiều người dùng cùng lúc, (ii) dễ sao chép (*easy duplicable*), (iii) gắn chặt vào vật chứa đựng (*carrier-dependant*), tồn tại và mất đi cùng vật chứa đựng,⁶ và (iv) có tính loại trừ (*excludable/rivalrous*), bởi người chiếm giữ có thể loại trừ người khác bằng biện pháp kỹ thuật (mã hóa, cắt truy cập) hoặc pháp lý (cấm truy cập trái phép).⁷

Về cơ bản, cách phân loại dữ liệu quan trọng và phổ biến nhất hiện nay là dựa vào nội dung để chia thành dữ liệu cá nhân và dữ liệu phi cá nhân.⁸ Dữ liệu cá nhân là dữ liệu gắn liền với các yếu tố nhân thân của một cá nhân cụ thể, giúp hoặc góp phần xác định cá nhân đó từ dữ liệu đó. Các dữ liệu cá nhân khó có khả năng được coi là tài sản, do những quan ngại về xâm phạm quyền tự do tiếp cận thông tin, quyền riêng tư của mỗi cá nhân,⁹ nên cần được xếp vào loại dữ liệu có tính chất nhân thân, được bảo vệ bằng các quyền nhân thân. Trong khi đó, các dữ liệu còn lại là dữ liệu phi cá nhân – không giúp xác định một cá nhân cụ thể – hoàn toàn có khả năng thỏa mãn các thuộc tính của tài sản (như tính xác định, tính

3 Daniel Seng, Kelvin Low, “Data objects: New things or no-things more than *ignis fatuus*?”, *Law, Innovation and Technology*, Vol. 17(1), 2025, doi:10.1080/17579961.2025.2469341; James Grimmelmann, Christina Mulligan, “Data property”, *American University Law Review*, Vol. 72, 2023, tr. 829-830; Johan David Michels, Christopher Millard, “The new things: Property rights in digital files?”, *Cambridge Law Journal*, Vol. 81(2), 2022, <https://doi.org/10.1017/S0008197322000228>; Jasper Verstappen, “Data Ownership”, in S van Erp & Z Katja, *Research Handbook on European property law*, Edward Elgar Publishing, Cheltenham, 2024, tr. 135-145.

4 Paul Beynon-Davies, *Database System*, Palgrave MacMillan, 2003, tr. 20-27

5 Nadya Purtova, Gijss van Maanen, “Data as an economic good, data as a commons and data governance”, *Law, Innovation and Technology*, 2023, tr. 5-7.

6 David Harvey, *Collisions in the Digital Paradigm*, Hart Publishing, London, 2017, tr. 149-151; James Grimmelmann, Christina Mulligan, *tlld*, tr. 829-830.

7 Teodora Groza, Beatriz Botero Arcila, “The New Law of the European Data Markets: Demystifying the European Data Strategy”, *Global Jurist*, Vol. 24 (3), 6/2024, tr. 325-327.

8 Osborne Clarke LLP, *Legal study on Ownership and Access to Data*, Report, European Commission, 2016, tr. 40-62; Morishita Tetsuo, “Application of property law to data as property”, *Tsinghua China Law Review*, Vol. 14:S, 2022, tr. 52-53; Lê Trường Sơn, Nguyễn Thị Phương Hoa, Trần Thị Thuý Dương (chủ biên), *Bảo vệ dữ liệu cá nhân trong môi trường số từ khía cạnh pháp lý*, Nxb. Công an Nhân dân, 2026, tr. 13.

9 Lothar Determann, “No one owns data”, *Hastings Law Journal*, Vol. 70(1), 2018, tr. 34-39; Nadezhda Purtova, *Property rights in personal data: A European perspective*, Doctor of Philosophy, Tilburg University, Oisterwijk, 2011; Barbara Prainsack, “Logged out: Ownership, exclusion and public value in the digital data and information commons”, *Big Data & Society*, Vol. 6(1), 2019, tr. 5-7, <https://doi.org/10.1177/2053951719829773>

luật định) hoặc trở thành đối tượng mới của các quyền tài sản.¹⁰ Cách tiếp cận này ngày càng phổ biến trên thế giới và đã được ghi nhận tại Điều 2 Luật BVDLCN năm 2025, cho phép xử lý nhận dạng để biến dữ liệu cá nhân thành dữ liệu phi cá nhân.

1.2. Nhu cầu cân bằng chính sách pháp lý khi xây dựng quy chế pháp luật tài sản cho dữ liệu

Với những đặc điểm độc đáo kể trên, chính sách và pháp luật điều chỉnh dữ liệu cần được thiết kế khác biệt so với các loại hàng hóa thông thường trong hoạt động thương mại truyền thống. Tương tự như quá trình lựa chọn chính sách và thiết kế quy định pháp luật bảo hộ các tài sản trí tuệ trước đây, chính sách – pháp luật dữ liệu cần được nghiên cứu hết sức cẩn trọng và phải xét đến nhu cầu cân bằng giữa những có lợi ích đối lập sau đây:

1.2.1. Cân bằng giữa bảo vệ quyền riêng tư và khai thác thương mại dữ liệu

Có thể thấy, dữ liệu không chỉ bao gồm dữ liệu cá nhân mà còn có cả dữ liệu phi cá nhân – loại dữ liệu hoàn toàn có thể được coi là một loại tài sản mới. Tuy vậy, nhiều học giả nói chung vẫn nhìn nhận dữ liệu gắn liền với các khái niệm gần gũi như “thông tin” hoặc “dữ liệu cá nhân”. Quan điểm tương đối “hẹp” đó khiến việc hoàn thiện pháp luật về tài sản với dữ liệu gặp rất nhiều khó khăn, do việc “coi dữ liệu là tài sản” được hiểu tương tự như việc “mua bán thông tin cá nhân”. Chẳng hạn, khi bàn về Luật Dữ liệu năm 2024, một số đại biểu Quốc hội đề xuất những ý kiến lập pháp xoay quanh các vấn đề về dữ liệu cá nhân, thay vì hoàn thiện pháp luật về dữ liệu phi cá nhân.¹¹ Điều này là dễ hiểu vì tâm lý lo ngại bị xâm phạm các giá trị nhân thân quan trọng gắn liền với dữ liệu cá nhân là tương đối phổ biến trong khung cảnh pháp lý Việt Nam.¹²

Ngược lại, việc chấp nhận quan điểm cởi mở hơn về dữ liệu, bằng cách ghi nhận phân loại dữ liệu cá nhân và phi cá nhân, cung cấp góc nhìn tổng thể và hỗ trợ quá trình xây dựng pháp luật nhằm tối ưu hóa giá trị kinh tế to lớn của dữ liệu. Dù còn tranh cãi về việc giá trị dữ liệu thực sự nằm ở chính dữ liệu hay do các yếu tố có liên quan như nội dung (thông tin có thể trích xuất), số lượng lớn (dữ liệu lớn, *big data*),¹³ dữ liệu vẫn nên được nhìn nhận là một tài nguyên với mục tiêu cuối cùng là phục vụ nền kinh tế số,¹⁴ có vai trò tối quan trọng và đang được giao dịch thực tế với số lượng lớn trên nhiều nền tảng.¹⁵ Do đó, tách biệt dữ liệu cá nhân và phi cá nhân rồi xây dựng quy chế pháp luật tài sản cho dữ liệu phi cá nhân là thức thời và hợp lý. Quan điểm này phần nào đã được ghi nhận và áp dụng tại Việt Nam trong quá trình hoàn thiện pháp luật về dữ liệu.¹⁶

1.2.2. Cân bằng lợi ích của các chủ thể trong một chuỗi cung ứng dữ liệu

Thách thức tiếp theo là nhu cầu cân bằng các xung đột lợi ích trong chuỗi cung ứng dữ liệu ra thị trường. Do yếu tố kỹ thuật, có rất nhiều chủ thể khác nhau tham gia trực tiếp hoặc có liên quan đến toàn bộ quá trình kiến tạo, xử lý, làm giàu và phân phối dữ liệu.¹⁷ Ba loại chủ thể chính yếu bao gồm:

- 10 Đỗ Giang Nam, Đào Trọng Khôi, “Xây dựng quy chế quyền tài sản cho dữ liệu: Nhu cầu và thách thức pháp lý”, *Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp*, số 09(481), 2023, tr. 3-11.
- 11 Bích Ngọc, “Dự án Luật Dữ liệu: Cần quy định rõ phạm vi điều chỉnh, tránh chồng chéo với các luật liên quan”, *Cổng thông tin điện tử Quốc hội Việt Nam*, 2024, <https://quochoi.vn/hoatdongdbqh/pages/tin-hoat-dong-dai-bieu.aspx?ItemID=90727>; Long Hồ, “Đoàn Đại biểu Quốc hội TPHCM tổ chức góp ý dự án Luật Dữ liệu”, *Cổng thông tin điện tử Thành ủy Tp. HCM*, 2024, <https://www.thanhuytpcm.vn/tin-tuc/doan-dai-bieu-quoc-hoi-tpcm-to-chuc-gop-y-du-an-luat-du-lieu-1491928694>; Yến Nhung, “Luật Dữ liệu: Cần quy định chặt chẽ về chia sẻ dữ liệu cá nhân”, *Tạp chí Diễn đàn Doanh nghiệp*, 2024, <https://diendanodoanhngiep.vn/luat-du-lieu-can-quy-dinh-chat-che-ve-chia-se-du-lieu-ca-nhan-10144440.html>, truy cập ngày 17/07/2025.
- 12 Chu Thị Hoa, “Tài sản trong bối cảnh cách mạng công nghệ 4.0 – một số vấn đề mới”, *Tạp chí Nghề Luật*, số 01, 2023, tr. 57-58.
- 13 Duch Brown, N., Martens, B., Muller-Langer, F., “The economics of ownership, access and trade in digital data – JRC Digital Economy Working Paper 2017-01”, *European Commission*, JRC104756, 2017, tr. 6-11.
- 14 Huỳnh Thiên Tú, Lê Thùy Khanh, “Tiếp cận chức năng của pháp luật dữ liệu và gợi mở cho Việt Nam”, *Tạp chí Luật học*, số 288, 2024, tr. 47.
- 15 OECD, *Exploring the Economics of Personal Data: A Survey of Methodologies for Measuring Monetary Value*, Digital Economy Papers No. 220, 2013.
- 16 Xem thêm phát biểu của Thượng tướng Lương Tam Quang, *Báo Quân đội Nhân dân*, “Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho ý kiến về dự án Luật Dữ liệu”, <https://www.qdnd.vn/chinh-tri/tin-tuc/uy-ban-thuong-vu-quoc-hoi-cho-y-kiem-ve-du-an-luat-du-lieu-798721>, truy cập ngày 17/07/2025.
- 17 European Law Institute, *Public Consultation on the Data Act*, ELI & University of Vienna, 2021, tr. 5; Baker McKenzie, *Data as an Asset: Key themes across business models and multidisciplinary trends*, Technology, Media & Telecommunications, 09/2019, tr. 7-9.

(1) Chủ thể kiến tạo dữ liệu là những chủ thể tạo ra dữ liệu thông qua hành vi của mình, ví dụ như một người dùng đeo đồng hồ thông minh thì đồng hồ sẽ ghi nhận dữ liệu do chính người dùng đó tạo ra;

(2) Chủ thể lưu trữ dữ liệu là chủ thể nắm giữ, kiểm soát, khai thác, làm giàu (lọc, sắp xếp, tối ưu, ghép, khử định danh) chuyển giao dữ liệu, chẳng hạn như công ty bán chiếc đồng hồ đó và cung cấp dịch vụ máy chủ để lưu giữ dữ liệu mà đồng hồ này ghi được và đồng bộ (*sync*) qua Internet;

(3) Các bên thứ ba khác mà không phải hai chủ thể trên nhưng có nhu cầu tiếp cận và khai thác dữ liệu, có thể mua quyền truy cập, chẳng hạn qua li-xăng được cung cấp bởi chủ thể lưu trữ.

Vòng đời dữ liệu từ khi được tạo ra, phát hiện, kiểm soát, lưu trữ, khai thác, làm giàu, chuyển giao, tiêu hủy đều liên quan đến ba loại chủ thể này.¹⁸

Vì vậy, câu hỏi lớn nhất cần đặt ra là ai trong các chủ thể trên nên được ghi nhận quyền tài sản đối với dữ liệu và hậu quả của việc ghi nhận đó đối với các chủ thể còn lại hoặc sự phát triển chung của dữ liệu và nền kinh tế số là gì? Dù trong chuỗi cung ứng trên có nhiều bên đóng góp vào từng khâu trong quá trình tạo ra sản phẩm dữ liệu cuối cùng, không phải bên nào cũng có hoặc thực thi hiệu quả các quyền và lợi ích tương ứng.¹⁹ Chủ thể kiến tạo muốn được hưởng lợi ích để từ đó tiếp tục tạo ra dữ liệu, tuy nhiên lại không nắm giữ, kiểm soát hay hưởng lợi ích từ dữ liệu. Do đó, nhiều ý kiến cho rằng pháp luật cần bảo vệ lợi ích kinh tế của chủ thể này để khuyến khích họ tạo ra và chia sẻ thêm dữ liệu.²⁰ Trong khi đó, chủ thể lưu trữ đang hưởng lợi lớn và giữ thế chủ động trong việc lưu trữ, kiểm soát, luân chuyển dữ liệu trong chuỗi giá trị, nhất là khi nhiều kho dữ liệu lớn hiện nay đều nằm trong tay một số công ty công nghệ tại một số ít quốc gia.²¹ Việc giới hạn các lợi ích của chủ thể lưu trữ bằng công cụ pháp luật không đơn giản và cần được nghiên cứu một cách cụ thể. Cùng với đó, các bên thứ ba và xã hội nói chung cũng có nhu cầu tiếp cận dữ liệu, nên lợi ích của họ đến đâu cũng cần được lưu tâm xem xét.²²

1.2.3. Cân bằng nhu cầu bảo vệ quyền tài sản và nhu cầu tiếp cận của cộng đồng

Về bản chất, nhìn nhận dữ liệu dưới góc độ một tài sản tức là thiết lập quyền mang tính loại trừ: chỉ một số hữu hạn chủ thể được tiếp cận, khai thác dữ liệu, từ đó loại trừ người thứ ba khỏi việc tiếp cận dữ liệu. Chỉ có như vậy, dữ liệu mới có thể được coi là “tài sản” của một số chủ thể, bởi nếu ai cũng tiếp cận và khai thác được một tài sản để sử dụng thì “tài sản” đó dễ dàng mất giá trị. Thực tiễn hiện nay xác nhận điều này: các chủ thể kiến tạo, chủ thể lưu trữ có xu hướng kiểm soát, lưu giữ dữ liệu thay vì chia sẻ chúng rộng rãi. Dữ liệu thường bị chủ thể lưu trữ khóa kín (*lock-in*), không chia sẻ ra ngoài và duy trì vĩnh viễn sự kiểm soát thực tế này thông qua các biện pháp công nghệ.²³

Tuy nhiên, từ góc nhìn quyền lợi của cộng đồng, việc tiếp cận dữ liệu là vô cùng quan trọng vì lý do công cộng và sự phát triển chung của nền kinh tế số. Từ bản chất và đặc tính dễ sao chép và cho phép nhiều chủ thể cùng sử dụng, dữ liệu nên được chia sẻ, lưu thông ở mức độ lớn nhất có thể nhằm khai thác tối đa giá trị, phục vụ nền kinh tế số. Nếu có thể,

18 Charlotte Ducuing, Thomas Margoni, Luca Schirru (Edited by), *White Paper on the Data Act Proposal*, Centre for IP & IT law of KU Leuven published, 10/2022, tr. 19; (chủ thể này khác với “chủ thể dữ liệu”, bởi “chủ thể dữ liệu” theo cách hiểu của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân, thường được hiểu là người được dữ liệu phản ánh).

19 Francesco Banterle, “Data Ownership in the Data Economy: A European Dilemma” in *EU Internet Law in the Digital Era*, Springer, Chapter 9, 2018, tr. 205–207.

20 Charlotte Ducuing, *tlld*, tr. 18–22.

21 Sarah Lamdan, *Data cartels: The companies that control and monopolize our information*, Stanford University Press, 2022.

22 European Law Institute, *tlld*, tr. 5–6.

23 Tommaso Fia, “An alternative to data ownership: Managing access to non-personal data through the commons”, *Global Jurist*, Vol. 21(1), 2021, tr. 185–187, <https://doi.org/10.1515/gj-2020-0034>

pháp luật tài sản với dữ liệu cần được thiết kế theo hướng trao quyền cho nhiều chủ thể nhất có thể cùng tiếp cận và khai thác tối ưu hoá giá trị từ dữ liệu.²⁴

2. Khung pháp luật tài sản truyền thống áp dụng cho dữ liệu phi cá nhân

Câu hỏi tiếp theo cần đặt ra là pháp luật tài sản truyền thống hiện nay đang giải quyết bài toán nêu trên như thế nào? Về cơ bản, các dữ liệu phi cá nhân này có thể được chia tiếp thành (i) dữ liệu có tính sáng tạo và (ii) dữ liệu phi sáng tạo. Dữ liệu có tính sáng tạo là kết quả của quá trình sáng tạo của con người, và chúng là đối tượng được bảo hộ bởi các quyền sở hữu trí tuệ, với một số điều kiện. Chẳng hạn, chúng phải thể hiện kết quả của các yếu tố sáng tạo như tính nguyên gốc hoặc tính cá nhân độc đáo (dù chỉ là nhỏ nhất) của các tác giả. Cụ thể, một số loại dữ liệu số đang được bảo hộ bởi quyền tác giả đối với chương trình máy tính, nếu là sự thể hiện “có tính chức năng”, hướng dẫn máy tính “thực hiện hoặc đạt được một nhiệm vụ, một kết quả cụ thể”. Dữ liệu cũng có thể được bảo hộ bởi quyền sưu tập dữ liệu (*database right*) nếu được “sắp xếp hoặc tuyển chọn theo một phương pháp hay logic ngữ nghĩa nhất định”.²⁵ Trong khi đó, các dữ liệu phi sáng tạo (như dữ liệu được cảm biến thu thập tự động) rõ ràng không có yếu tố “sáng tạo” nên không thể được bảo hộ tương ứng. Tuy vậy, sự thiếu vắng này không thể ngăn cản các chủ thể liên quan tiếp cận, lưu trữ và khai thác các giá trị kinh tế to lớn của dữ liệu phi sáng tạo, coi đó là nền tảng để xác lập các quyền tài sản (nếu có) trong tương lai.

Theo khung pháp lý truyền thống, có thể hình dung tiếp hai cơ chế cho phép các chủ thể đang thực tế lưu trữ dữ liệu có thể xác lập và thực thi quyền đối với dữ liệu mình đang lưu trữ:

Thứ nhất, các dữ liệu đó có thể được bảo hộ bởi quyền đối với bí mật kinh doanh nếu (i) không phải là hiểu biết thông thường, không dễ có được, (ii) được bảo mật bằng các biện pháp cần thiết để tránh bị bộc lộ, và (iii) tạo cho người nắm giữ lợi thế so với người không nắm giữ hoặc không sử dụng.

Thứ hai, chủ thể lưu trữ có thể xác lập tình trạng chiếm hữu đối với dữ liệu mà mình đang lưu trữ. Trên cơ sở pháp lý đó, chủ thể lưu trữ kiểm soát dữ liệu mình đang lưu trữ bằng các biện pháp công nghệ như mã hóa dữ liệu hoặc ngăn cản truy cập. Từ đó, ai có nhu cầu tiếp cận dữ liệu phải giao dịch thông qua hợp đồng,²⁶ như hợp đồng cung cấp dữ liệu kiểu chuyển giao vật chứa đựng dữ liệu, hoặc trực tiếp nhập liệu, hợp đồng li-xăng (cấp quyền truy cập có giới hạn vào kho dữ liệu), hợp đồng ủy thác (*trust*) dữ liệu, hoặc hợp đồng phân chia dữ liệu giữa các bên trong chuỗi cung ứng.

Có thể thấy, việc áp dụng khung pháp lý truyền thống cho dữ liệu sẽ tiết kiệm chi phí, nguồn lực và thời gian lập pháp hay sửa đổi, bổ sung luật. Tư duy mặc định “người chiếm hữu thực tế dữ liệu được tùy ý kiểm soát và khai thác dữ liệu” sẽ rất có lợi cho các doanh nghiệp công nghệ đang nắm giữ dữ liệu, cho phép họ tự do thiết kế hợp đồng mua bán dữ liệu, góp phần phát triển thị trường trao đổi dữ liệu giữa các bên có nhu cầu.

Tuy nhiên, từ góc nhìn của chủ thể kiến tạo và các bên thứ ba có liên quan, việc giữ nguyên hiện trạng pháp luật có nhiều nhược điểm. Chủ thể lưu trữ đang nắm giữ quá nhiều quyền lợi và thực tế chiếm hữu dữ liệu, trong khi chủ thể kiến tạo không thể kiểm soát dữ liệu dù đã tạo ra chúng, đồng thời không thu được lợi ích kinh tế từ dữ liệu do mình tạo ra.²⁷ Trên thực tế, chủ thể kiến tạo thường phải ký vào hợp đồng mẫu với các nội dung bất

24 Teodora Groza, Beatriz Botero Arcila, *tlld*, tr. 330-332; Morishita Tetsuo, *tlld*, tr. 60.

25 Francesco Banterle, *tlld*, tr. 205-207; Ivan Stepanov, “Introducing a property right over data in the EU: The data producer’s right – an evaluation”, *International Review of Law, Computers & Technology*, Vol. 1(34), 2020, tr. 70-74.

26 Baker McKenzie, *tlld*, tr. 7-9.

27 Steven H. Hazel, “Personal data as property”, *Syracuse Law Review*, Vol. 4(70), 2020, tr. 1072.

công, cho phép chủ thể lưu trữ được khai thác dữ liệu tùy ý. Sự bất bình đẳng này khiến việc chuyển giao và phân phối lợi ích trong chuỗi cung ứng dữ liệu qua hợp đồng như vậy khó đảm bảo sự công bằng giữa các bên liên quan. Nếu không được hưởng lợi ích từ dữ liệu do mình tạo ra, chủ thể kiến tạo có thể mất động lực kiến tạo hoặc thậm chí gây “ô nhiễm” dữ liệu.²⁸ Từ phía các bên thứ ba, việc dữ liệu gần như hoàn toàn nằm trong tay các chủ thể lưu trữ ngoài biên giới, gần như độc quyền, đóng kín dữ liệu, dễ khiến cộng đồng khó tiếp cận dữ liệu hoặc phải mua với giá đắt đỏ.

3. Xây dựng mô hình quyền tài sản hiện đại cho dữ liệu phi cá nhân

Nhận thức được những hạn chế của khung pháp lý hiện hành áp dụng cho dữ liệu, đã có nhiều công trình nghiên cứu đề xuất xây dựng mô hình mới để tài sản hóa dữ liệu một cách trực tiếp. Như đã phân tích, dữ liệu có bản chất đặc trưng khác hẳn so với tài sản truyền thống là các vật hữu hình – những đối tượng điển hình để xây dựng quy chế pháp luật về quyền sở hữu truyền thống. Vì vậy, việc áp dụng quy định về quyền sở hữu truyền thống đối với dữ liệu phi cá nhân chắc chắn cũng sẽ gặp nhiều thách thức lớn, tương tự như khi các nhà lập pháp cố gắng áp dụng luật tài sản truyền thống đối với các tài sản trí tuệ trước đây.

Trong bối cảnh đó, trên cơ sở cách tiếp cận được thừa nhận chính thức trong Luật Dữ liệu năm 2024 về “quyền (tài sản) của chủ sở hữu dữ liệu đối với dữ liệu”, cần tiếp tục nghiên cứu lựa chọn chính sách pháp lý, cân bằng các lợi ích đối lập có liên quan đến dữ liệu, trước khi áp dụng hoặc sửa đổi bổ sung các quy định pháp luật tài sản truyền thống, với mục tiêu xây dựng một mô hình quyền tài sản tối ưu cho dữ liệu phi cá nhân trong pháp luật Việt Nam.

Về mặt lý thuyết, có thể hình dung bước đầu hai mô hình căn bản. Mô hình thứ nhất thiết lập quyền tài sản mạnh, trao cho chủ sở hữu hai loại quyền: quyền tích cực để truy cập, khai thác dữ liệu và quyền tiêu cực là quyền loại trừ mạnh mẽ, ngăn cấm mọi chủ thể khác tiếp cận và khai thác dữ liệu không được phép. Mô hình thứ hai thiết lập quyền tài sản yếu, trao cho chủ sở hữu các quyền tích cực như truy cập, khai thác cho các chủ thể có liên quan, nhưng không trao quyền tiêu cực mạnh như quyền loại trừ kể trên. Điểm khác biệt cơ bản giữa hai mô hình là mô hình quyền tài sản yếu tập trung trả lời câu hỏi “ai có quyền truy cập (*access*)” thay vì “ai nên có toàn quyền tuyệt đối” đối với dữ liệu, giúp cân bằng lợi ích của các chủ thể một cách toàn diện hơn.²⁹

3.1. Mô hình trao quyền tài sản mạnh

Mô hình trao quyền tài sản mạnh có bản chất là một mô hình trao cho chủ sở hữu toàn quyền kiểm soát dữ liệu, gồm hai loại: quyền tích cực và quyền tiêu cực.³⁰ Cụ thể, quyền tích cực là các quyền cho phép chủ sở hữu được chiếm hữu, khai thác, định đoạt dữ liệu, chẳng hạn như được truy cập, sử dụng, sửa, xóa, sao chép toàn bộ và chuyển giao dữ liệu. Quyền tiêu cực lại đem đến cho chủ sở hữu một quyền loại trừ có hiệu lực đối kháng tuyệt đối, giúp chủ sở hữu ngăn cấm và đòi bồi thường nếu bất kỳ bên thứ ba nào dám tiếp cận, khai thác dữ liệu mà không được cấp phép.³¹

28 Pew Research Center, *Americans' Attitudes about privacy, security and surveillance*, Pew Research Center Report, 2015, tr. 34.

29 Can Atik, *ibid*, tr. 715.

30 Dara Kim, “No one’s ownership as the status quo and a possible way forward: A note on the public consultation on building a European data economy”, *Journal of Intellectual Property Law & Practice*, Vol. 2(13), 2018, tr. 154–165.

31 Andreas Boerding (et al), “Data ownership – A property rights approach from a European perspective”, *Journal of Civil Law Studies*, Vol. 11(2), 2018, tr. 360–361; Luis Miguel M. del Rosario, “On the propertization of data and the harmonization imperative”, *Fordham Law Review*, Vol. 90(4), 2022, tr. 1710.

Về chủ sở hữu, có hai loại chủ thể chính sẽ có khả năng hưởng quyền sở hữu: (i) chủ thể dữ liệu hoặc chủ thể kiến tạo dữ liệu nguyên sinh, và (ii) chủ thể đầu tư vào việc kiến tạo dữ liệu, gồm nhà sản xuất của cảm biến gắn trên các máy móc, công cụ, thiết bị, hoặc đã đầu tư vận hành hệ thống mạng máy tính, kho lưu trữ dữ liệu, hoặc người thuê mượn người khác để vận hành hệ thống thu thập kể trên.

Thông thường, khi chủ thể kiến tạo lần đầu tạo ra dữ liệu nguyên sinh sẽ đương nhiên kiểm soát dữ liệu đó và có quyền sở hữu theo thuyết Lao động (ai tạo ra sẽ là chủ sở hữu).³² Trong trường hợp chủ thể kiến tạo hoặc chủ thể dữ liệu (người được dữ liệu thể hiện) đã có thỏa thuận với chủ thể đầu tư hoặc chủ thể lưu trữ về việc dữ liệu tạo ra sẽ thuộc về chủ thể đầu tư, lưu trữ, thì chủ thể đầu tư, lưu trữ sẽ là chủ sở hữu theo thuyết Chiếm giữ (ai chiếm trước sẽ là chủ sở hữu) khi dữ liệu được tạo ra. Khi một chủ thể chuyển giao hay chia sẻ dữ liệu, chủ thể này sẽ mất quyền kiểm soát, không còn là chủ sở hữu duy nhất của dữ liệu đó. Cứ thế, dữ liệu sẽ thuộc sở hữu của hai người và nhiều hơn nữa tùy thuộc vào có bao nhiêu người được nhận chuyển giao dữ liệu tương tự. Khi có một số lượng người quá lớn đã có thể truy cập và khai thác tệp dữ liệu đó, nó trở nên không thể kiểm soát và trở thành tài sản chung (*public good*) như ánh nắng, nước biển. Trước lúc đó, bất kỳ bên thứ ba nào có được dữ liệu mà không chứng minh được đã có phép truy cập, khai thác từ hai loại chủ thể kể trên sẽ bị coi là sử dụng trái phép dữ liệu và phải bồi thường thiệt hại.

Về mặt ưu điểm, mô hình quyền tài sản mạnh tái cân bằng vị thế bất đối xứng giữa chủ thể kiến tạo và chủ thể lưu trữ, đặt mặc định chủ thể kiến tạo là chủ sở hữu, người đầu tiên nắm toàn bộ quyền năng đối với dữ liệu, giúp họ tái kiểm soát dữ liệu do mình tạo ra.³³ Mô hình quyền tài sản mạnh sẽ trao cho chủ sở hữu một quyền loại trừ mạnh mẽ, buộc bất kỳ bên thứ ba nào khác phải xin thỏa thuận tiếp cận dữ liệu, giúp chủ thể kiến tạo thu lợi từ dữ liệu. Mô hình này cũng đơn giản hóa nghĩa vụ chứng minh vi phạm, đồng thời áp đặt nghĩa vụ giải trình nguồn gốc dữ liệu, qua đó góp phần hỗ trợ bảo vệ dữ liệu cá nhân bị trộn lẫn với dữ liệu phi cá nhân. Mô hình này ghi nhận công sức và lợi ích chính đáng của các chủ thể tham gia vào chuỗi cung ứng, đồng thời khuyến khích họ tiếp tục góp công, qua đó gián tiếp giúp phát triển tài nguyên dữ liệu.³⁴ Về nhận thức, mô hình quyền tài sản mạnh gần giống mô hình quyền sở hữu truyền thống nên tương đối dễ hiểu với đại chúng, giúp giảm chi phí giao dịch và chi phí lập pháp. Chủ sở hữu cũng được buôn bán dữ liệu do mình sở hữu, mở đường cho thị trường trao đổi hợp pháp, phân phối dữ liệu với giá cạnh tranh tới chủ thể thực sự có nhu cầu.

Tuy nhiên, mô hình này có những khuyết điểm cố hữu. *Thứ nhất*, nếu chủ thể kiến tạo vội vã ký vào thỏa thuận (hợp đồng theo mẫu) từ chối sở hữu và giao dữ liệu cho chủ thể lưu trữ hoặc bán đứt dữ liệu cho bên thứ ba mà trong dữ liệu đó lại có lẫn dữ liệu cá nhân, điều này sẽ ngăn cản chủ thể kiến tạo tiếp cận dữ liệu về chính mình, có khả năng làm xói mòn sự tuyệt đối của các quyền nhân thân. *Thứ hai*, các căn cứ giúp xác định chủ thể nào là chủ sở hữu dữ liệu vẫn chưa thực sự rõ ràng và thuyết phục. Dù có công lớn trong việc giúp dữ liệu được ghi lại và tồn tại, mô hình này khiến chủ thể lưu trữ bị tước toàn bộ lợi ích đang có từ dữ liệu. *Thứ ba*, hiện tại dù chưa được hưởng quyền tài sản mạnh nhưng chủ thể kiến tạo vẫn đang tạo ra nhiều dữ liệu, nên chưa rõ việc ghi nhận thêm quyền tài sản mạnh trong tương lai có thực sự khuyến khích họ kiến tạo thêm dữ liệu hay không.³⁵

32 Vera Bergelson, "It's personal, but is it mine? Toward property rights in personal information", *U.C. Davis Law Review* (37), 2003, tr. 419-436; Andreas Boerding, *tdld*, tr. 358.

33 Nadezhda Purtova, *tdld*, tr. 244-245.

34 European Commission, *A European strategy for data*, COM(2020) 66 final, 2020.

35 Josef Drexel, "Legal challenges of the changing role of personal and non-personal data in the data economy", in Reiner Schulze, Alberto De

Thứ tư, do trao toàn quyền cho một số ít chủ sở hữu và loại trừ mọi chủ thể khác khỏi việc tiếp cận, mô hình này đi ngược với lợi thế dễ sao chép, dễ chia sẻ của dữ liệu, có khả năng ảnh hưởng tiêu cực tới các chủ thể khác trong cộng đồng và việc phát triển tài nguyên dữ liệu nói chung.³⁶ *Thứ năm*, chưa rõ các lợi ích có được từ việc ghi nhận quyền tài sản mạnh với dữ liệu cho các chủ sở hữu có lớn hơn công sức vận hành toàn bộ hệ thống bảo vệ thực thi quyền sở hữu đó hay không.³⁷

3.2. Mô hình trao quyền tài sản yếu

Mô hình trao quyền tài sản yếu cho chủ sở hữu dữ liệu được hiểu là mô hình chỉ trao các quyền tích cực như truy cập, khai thác cho các chủ thể có liên quan, nhưng không bao gồm quyền tiêu cực mạnh như quyền loại trừ. Cụ thể, quyền tích cực sẽ gồm hai quyền: quyền đồng tạo cho chủ thể kiến tạo và quyền công ích cho các bên thứ ba có nhu cầu tiếp cận dữ liệu, đồng thời vẫn duy trì được sự chiếm hữu thực tế của chủ thể lưu trữ.³⁸

Quyền đồng tạo (*co-generated data right*) được trao cho một số chủ thể và cho phép họ truy cập, khai thác, thu lợi từ dữ liệu, dù dữ liệu đang nằm trong tay các chủ thể có nghĩa vụ. Chủ thể nắm quyền này là chủ thể dữ liệu (người được dữ liệu mô tả), hoặc chủ sở hữu tài sản (từ tài sản đó đã kiến tạo ra dữ liệu), chủ thể có hoạt động dẫn tới việc tạo ra dữ liệu, hoặc chủ thể thu thập hoặc ráp dữ liệu thành thứ mới. Chủ thể có nghĩa vụ là các chủ thể lưu trữ hoặc bên thứ ba nhận dữ liệu từ chủ thể lưu trữ trong quá trình chia sẻ dữ liệu (*onward supply*).³⁹ Quyền đồng tạo cho phép chủ thể nắm quyền được yêu cầu chủ thể có nghĩa vụ sửa, xóa hoặc cung cấp dữ liệu cho mình, cũng như chia sẻ dữ liệu cho bên thứ ba. Nếu chủ thể có nghĩa vụ sử dụng dữ liệu để kiếm được lợi nhuận đáng kể, chủ thể kiến tạo được hưởng một phần lợi ích nếu đóng góp của chủ thể kiến tạo vào việc tạo ra dữ liệu đó là (i) đáng kể, (ii) khó bị thay thế bởi các chủ thể dữ liệu khác, và (iii) tại thời điểm tạo dữ liệu, chủ thể kiến tạo có vị thế đàm phán yếu hơn hẳn.

Quyền công ích (*public interest data right*) là một quyền được luật định và trao cho bên thứ ba, cho phép truy cập và khai thác dữ liệu mà không cần sự đồng ý của chủ thể quyền đồng tạo vì những mục đích công ích thực sự cần thiết và phù hợp, đáp ứng tiêu chuẩn FRAND về tính công bằng (*fair-F*), hợp lý (*reasonable-R*) và không phân biệt đối xử (*non-discriminatory -AND*).⁴⁰

Cả hai quyền này mang nhiều bản chất đặc biệt: lai giữa quyền nhân thân và quyền tài sản, lai giữa vật quyền và trái quyền. Chúng gắn chặt với nhân thân: chủ thể có quyền không thể chuyển giao hai quyền này cho chủ thể khác. Dù không đi kèm quyền loại trừ,⁴¹ các quyền này vẫn có thể được xếp vào dạng quyền nhân thân có tính chất tài sản và thuộc sản nghiệp do đem đến giá trị kinh tế không thể phủ nhận, và chủ thể quyền có thể kiện đòi bồi thường thiệt hại khi bị xâm phạm. Bên cạnh đó, chúng giống vật quyền ở điểm không được xác lập qua hợp đồng mà được luật định rõ ràng, buộc chủ thể lưu trữ phải chấp nhận thực thi nghĩa vụ phát sinh từ quyền yêu cầu của chủ thể quyền. Tuy nhiên, chúng giống trái quyền vì đem đến các lợi ích về tài sản như quyền được tiếp cận và khai thác dữ liệu, nhưng không cấp cho chủ thể một quyền loại trừ tuyệt đối như các vật quyền.

Franceschi, 2019, *Digital Revolution*, Beck, München, 2019, tr. 31.

36 Can Atik, "Towards comprehensive European agricultural data governance: Moving beyond the "data ownership" debate", *IIC*, Vol. 53, 2022, tr. 711-713, <https://doi.org/10.1007/s40319-022-01191-w>; Morishita Tetsuo, *tlld*, tr. 58-59.

37 Ivan Stepanov, *tlld*, tr. 75-77.

38 European Law Institute, American Law Institute, *ALI-ELI Principles for a data economy - data transactions and data rights*, Report, 2021, tr. 126.

39 European Law Institute, *tlld*, tr. 11.

40 European Law Institute, *tlld*, tr. 13-14.

41 Simon Geiregat, "The Data Act: Start of a new era for data ownership?", *SSRN Electric Journal*, 2022, tr. 26-28.

Về ưu điểm, mô hình này thừa hưởng nhiều điểm mạnh từ các chế định hiện hành về dữ liệu. Dù gắn với nhân thân chủ thể quyền, chúng vẫn cung cấp các quyền năng kiểm soát dữ liệu (tương tự như quyền đối với dữ liệu cá nhân) và cả các quyền năng mang tính tài sản (khai thác, làm giàu), nhưng không đi kèm với quyền loại trừ. Quyền đồng tạo cho phép nhiều chủ thể được tiếp cận và khai thác dữ liệu, nhưng vẫn duy trì lợi thế chiếm hữu thực tế của chủ thể lưu trữ, tránh lãng phí dữ liệu. Do cho phép chủ thể kiến tạo tái kiểm soát dữ liệu và được nhận một khoản chi trả từ phía chủ thể lưu trữ (người đang kiếm lợi thực tế từ dữ liệu), quyền đồng tạo góp phần khuyến khích chủ thể kiến tạo thêm dữ liệu. Là một chế định hoàn toàn mới được thiết kế riêng cho dữ liệu, việc sửa đổi và bổ sung pháp luật sẽ không ảnh hưởng tới các chế định tài sản truyền thống đang vận hành ổn định. Cùng với đó, quyền công ích đã lưu tâm đến lợi ích của đại chúng, qua việc cho phép họ được truy cập vào dữ liệu theo một số điều kiện vì các mục tiêu chung của cộng đồng và xã hội.⁴²

Về nhược điểm, mô hình này vẫn còn mới, chưa được áp dụng rộng rãi và phức tạp trong việc giải thích nội hàm cũng như trong việc thực hiện quyền. Bên cạnh đó, trong một số trường hợp, việc xác định chủ thể nào có quyền đồng tạo sẽ gặp khó khăn khi có thể có nhiều chủ thể cùng sử dụng, mua sản phẩm hoặc dịch vụ rồi lại cho người khác thuê để sử dụng cùng lúc. Mô hình này cũng đặt gánh nặng nghĩa vụ lớn lên chủ thể lưu trữ, buộc họ phải sẵn sàng cung cấp và thực thi nghĩa vụ đối với dữ liệu ngay khi được yêu cầu.

4. Kết luận và kiến nghị cho Việt Nam

Việc xây dựng quy chế pháp luật về tài sản dữ liệu rất phức tạp do phải cân bằng giữa các mục tiêu phát triển, các lợi ích đối lập và nhiều mâu thuẫn liên quan. Nhiều nền tài phán hiện nay vẫn đang lựa chọn cách tiếp cận chờ đợi và quan sát (wait-and-see approach) khi xây dựng các quy chế pháp luật về tài sản đối với dữ liệu. Thậm chí, nếu nền kinh tế số và công nghệ hiện nay có thể tự điều chỉnh các lợi ích và mâu thuẫn thì việc pháp luật tài sản can thiệp là không cần thiết. Dù vậy, các phân tích trên cho thấy việc phân bổ lợi ích và pháp luật tài sản hiện hành đối với dữ liệu có vẻ chưa tối ưu hóa hoạt động khai thác giá trị của loại tài nguyên độc đáo này.

Vì vậy, có thể nói, Luật Dữ liệu năm 2024 là một bước đột phá của pháp luật Việt Nam khi trao cho chủ sở hữu dữ liệu một “quyền tài sản” đối với dữ liệu, dù vẫn cần tiếp tục thảo luận để cụ thể hóa quyền tài sản này. Về cơ bản, có thể hình dung hai mô hình tiêu biểu (i) mô hình quyền tài sản mạnh trao chủ sở hữu các quyền tích cực để khai thác dữ liệu và quyền tiêu cực là một quyền loại trừ mạnh mẽ ngăn cấm mọi chủ thể khác tiếp cận và khai thác dữ liệu không phép, và (ii) mô hình quyền tài sản yếu trao cho chủ sở hữu các quyền tích cực như truy cập, khai thác cho các chủ thể có liên quan, nhưng không bao gồm quyền tiêu cực mạnh như quyền loại trừ. Xu thế học lý hiện nay đang ủng hộ hướng nghiên cứu xây dựng và phân bổ quyền truy cập và quản trị dữ liệu, thay vì tập trung xác định chủ thể nào nên có toàn bộ quyền năng tuyệt đối đối với dữ liệu và loại trừ mọi chủ thể khác.⁴³ Về mặt lập pháp, Liên minh châu Âu đã tham khảo và ứng dụng một phần mô hình quyền tài sản yếu, trao cho chủ sở hữu các quyền đối với dữ liệu,⁴⁴ hứa hẹn đem đến nhiều kinh nghiệm thực tiễn để các quốc gia khác tham khảo.

Mặc dù vậy, việc lựa chọn mô hình cần dựa trên các tiêu chí cụ thể và nhu cầu chính sách tương ứng của Việt Nam: ưu tiên bảo vệ dữ liệu hay phát triển nền kinh tế số, ưu tiên

⁴² Can Atik, *ltd*, tr. 725.

⁴³ Sijef Van Erp, Koen Swinnen, “The legal status of co-generated data”, *Technology & Regulation*, Vol. 22, 2022, tr. 69-70. European Commission, *ltd*, tr. 11-13

⁴⁴ Charlotte Ducuing, *ltd*, tr. 19

lợi ích cá nhân hay lợi ích tập thể, lợi ích nhóm kiến tạo dữ liệu hay lợi ích cộng đồng có liên quan đến dữ liệu. Sau khi thống nhất được chính sách cụ thể, quy chế pháp luật về tài sản với dữ liệu sẽ được thiết kế phù hợp để thể hiện chính sách đó, đặt ra khung khổ pháp luật tài sản quan trọng, giúp thị trường dữ liệu vận hành hiệu quả và ổn định. Do đó, cần tiếp tục thực hiện các nghiên cứu liên ngành pháp luật – kinh tế – công nghệ để xác định cách tiếp cận chính xác, phù hợp, tối ưu với dữ liệu, nhằm giúp nền kinh tế Việt Nam có thể tận dụng tối đa sức bật từ loại tài nguyên mới và đầy hứa hẹn này. ●

Tài liệu tham khảo

- [1] Andreas Boerding (et al), “Data ownership – A property rights approach from a European perspective”, *Journal of Civil Law Studies*, Vol. 11(2), 2018
- [2] Baker McKenzie, *Data as an Asset: Key themes across business models and multidisciplinary trends*, Technology, Media & Telecommunications, 09/2019
- [3] Barbara Prainsack, “Logged out: Ownership, exclusion and public value in the digital data and information commons”, *Big Data & Society*, Vol. 6(1), 2019, <https://doi.org/10.1177/2053951719829773>
- [4] Can Atik, “Towards comprehensive European agricultural data governance: Moving beyond the “data ownership” debate”, *IIC*, Vol. 53, 2022, <https://doi.org/10.1007/s40319-022-01191-w>
- [5] Charlotte Ducuing, Thomas Margoni, Luca Schirru (Edited by), *White Paper on the Data Act Proposal*, Centre for IP & IT law of KU Leuven published, 10/2022
- [6] Chu Thị Hoa, “Tài sản trong bối cảnh cách mạng công nghệ 4.0 – Một số vấn đề mới”, *Tạp chí Nghề Luật*, số 01, 2023 [trans: Chu Thị Hoa, “Assets in the context of the fourth industrial revolution–new issues,” *Journal of Legal Profession*, No. 01, 2023]
- [7] Daniel Seng, Kelvin Low, “Data objects: New things or no-thing more than ignis fatuus?”, *Law, Innovation and Technology*, Vol. 17(1), 2025, DOI:10.1080/17579961.2025.2469341
- [8] Dara Kim, “No one’s ownership as the status quo and a possible way forward: A note on the public consultation on building a European data economy”, *Journal of Intellectual Property Law & Practice*, Vol. 2(13), 2018
- [9] David Harvey, *Collisions in the Digital Paradigm*, Hart Publishing, London, 2017
- [10] Đỗ Giang Nam, Đào Trọng Khôi, “Xây dựng quy chế quyền tài sản cho dữ liệu: Nhu cầu và thách thức pháp lý”, *Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp*, số 09(481), 9/2023 [trans: Do Giang Nam, Dao Trong Khoi, “Development of legal regulations on right to data propertization: Legal needs and challenges”, *Journal of Legislative Studies*, Vol. 09(481), 9/2023]
- [11] Francesco Banterle, “Data Ownership in the Data Economy: A European Dilemma” in *EU Internet Law in the Digital Era*, Springer, Chapter 9, 2018
- [12] Huỳnh Thiên Tú, Lê Thùy Khanh, “Tiếp cận chức năng của pháp luật dữ liệu và gợi mở cho Việt Nam”, *Tạp chí Luật học*, Số 288, 2024 [trans: Huynh Thien Tu, Le Thuy Khanh, “A functional approach to data law and implications for Vietnam,” *Hanoi Law Review*, No. 288, 2024]
- [13] Ivan Stepanov, “Introducing a property right over data in the EU: The data producer’s right – an evaluation”, *International Review of Law, Computers & Technology*, Vol. 1(34), 2020
- [14] Johan David Michels, Christopher Millard, “The new things: Property rights in digital files?”, *Cambridge Law Journal*, Vol. 81(2), 2022, <https://doi.org/10.1017/S0008197322000228>

- [15] James Grimmelman, Christina Mulligan, “Data property”, *American University Law Review*, Vol. 72(829), 2023
- [16] Jasper Verstappen, “Data ownership”, in S van Erp & Z Katja, *Research Handbook on European Property Law*, Edward Elgar Publishing, Cheltenham, 2024
- [17] Duch Brown, N., Martens, B., Muller-Langer, F., “The economics of ownership, access and trade in digital data – JRC Digital Economy Working Paper 2017-01”, *European Commission*, JRC104756, 2017
- [18] Josef Drexler, “Legal challenges of the changing role of personal and non-personal data in the data economy”, in Reiner Schulze, Alberto De Franceschi, 2019, *Digital Revolution*, Beck, München, 2019
- [19] Lê Trường Sơn, Nguyễn Thị Phương Hoa, Trần Thị Thủy Dương (chủ biên), *Bảo vệ dữ liệu cá nhân trong môi trường số từ khía cạnh pháp lý*, Nxb. Công an Nhân dân, 2026 [trans: Le Truong Son, Nguyen Thi Phuong Hoa, and Tran Thi Thuy Duong (eds), *Protection of Personal Data in the Digital Environment from a Legal Perspective*, People’s Public Security Publishing House, 2026]
- [20] Lothar Determann, “No one owns data”, *Hasting Law Journal*, Vol. 70(1), 2018
- [21] Luis Miguel M. del Rosario, “On the propertization of data and the harmonization imperative”, *Fordham Law Review*, Vol. 90(4), 2022
- [22] Morishita Tetsuo, “Application of property law to data as property”, *Tsinghua China Law Review*, Vol. 14:S, 2022
- [23] Nadezhda Purtova, *Property rights in personal data: A European perspective*, Doctor of Philosophy, Tilburg University, Oisterwijk, 2011
- [24] Nadya Purtova, Gijs van Maanen, ‘Data as an economic good, data as a commons and data governance’, *Law, Innovation and Technology*, 2023
- [25] OECD, *Exploring the Economics of Personal Data: A Survey of Methodologies for Measuring Monetary Value*, Digital Economy Papers No. 220, 2013
- [26] Osborne Clarke LLP, *Legal study on Ownership and Access to Data*, Report, European Commission, 2016
- [27] Paul Beynon-Davies, *Database System*, Palgrave MacMillan, 2003
- [28] Pew Research Center, *Americans’ Attitudes about privacy, security and surveillance*, Pew Research Center Report, 5/2015
- [29] Sarah Lamdan, *Data cartels: The companies that control and monopolize our information*, Stanford University Press, 2022
- [30] Simon Geiregat, “The Data Act: Start of a new era for data ownership?”, *SSRN Electric Journal*, 2022, pp. 1-51, 2022
- [31] Sjef Van Erp, Koen Swinnen, “The legal status of co-generated data”, *Technology & Regulation*, Vol. 22, 2022
- [32] Steven H. Hazel, “Personal data as property”, *Syracuse Law Review*, Vol. 4(70), 2020
- [33] Teodora Groza, Beatriz Botero Arcila, “The new law of the European data markets: Demystifying the european data strategy”, *Global Jurist*, Vol. 24 (3), 2024
- [34] Tommaso Fia, “An alternative to data ownership: Managing access to non-personal data through the commons”, *Global Jurist*, Vol. 21(1), 2021, <https://doi.org/10.1515/gj-2020-0034>
- [35] Vera Bergelson, “It’s personal, but is it mine? Toward property rights in personal information”, *U.C. Davis Law Review*, Vol. 37, 2003